

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171: _____ Y _____ N _____

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM

Last

Middle

First

Current Address 23^A Khu I Thị trấn ĐỨC HÒA (Long An)

Date of Birth 15-01-1948 Place of Birth Xã Đức Hòa (Long An)

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

TRAN. TAN. PHUC

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

Major

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From _____ To DEATH DATE: APR 30, 1975

3. SPONSOR'S NAME:

HOA. VAN. LE
Name

Address & Telephone

Jensen City NJ 07206
1(201)

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

1- <u>LÊ VĂN HIỂU</u>	<u>EL CAJON CA 920.20 USA</u>	<u>Anh chú bác họ</u>
2- <u>LÊ VĂN MẬT</u>	<u>IR SAN JOSE CA 95122 USA</u>	<u>Anh chú bác ruột</u>
3- <u>CÁC THẠNH MẠI L</u>	<u>SAN FRANCISCO CA 94121 USA</u>	<u>Em bạn dì</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LÊ THỊ HOA SEN	15-01-1948	me (Chú' hũ)
TRẦN THỊ PHUÔNG THUY	26-03-1968	con ruột
TRẦN TÂN TÀI	23-10-1971	con ruột
TRẦN TÂN DANH	06-11-1973	con ruột

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

* Din Chi sponsor Tracy Loi :
HOA.V. LE

SANJOSE, CA 95117

(408)

GIẤY XÁC NHẬN

Tên đúng tên thật đây là PHAN THANH ĐẠT

Số quân 39/154658

Cấp bậc Thiếu tá

Đơn vị Nguyên Tiểu đoàn trưởng, 319 địa phương - Liên trấn phủ
Liên trấn 937 địa phương, chi khu phố Chi khu Củ Chi, kiêm chỉ
huy trưởng lực lượng lãnh thổ chi khu Củ Chi

Trần Trọng Đê địa này xin xác nhận trưởng hợp của Thiếu
tá Trần Tân Phúc, nguyên trước 30/4/1975 là sĩ quan Việt Nam
Cộng hòa

Sau đây tôi xin tóm lược quá trình của Thiếu tá Trần Tân
Phúc trong thời gian phục vụ trong quân đội chế độ Việt Nam
Cộng hòa

Thiếu tá Trần Tân Phúc số quân 60/16106

Nhập ngũ khóa 12 sĩ quan Bộ binh Thủ Đức

Nguyên là Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 337/địa phương, Tiểu
đoàn 338/địa phương thuộc Tiểu khu Hậu Nghĩa

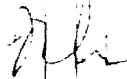
Hết khóa Bộ binh Cao cấp năm 1974

29-4-1975 trốn đường rút quân từ Tiểu khu Hậu Nghĩa về
Sài Gòn đã bị bao vây, đã bị tử sát chết tại ấp Bàu Sen,
Xã Đức Lập, quận Đức Hòa, Hậu Nghĩa

Nay tôi làm giấy này xác nhận về vợ chồng là Lê Thị Hoa Sen
sinh ngày 15-1-1948 tại Đức Hòa - Long An - xã Lạc Túc huyện Lạc Sơn
tỉnh cũ tại Hoa Kỳ theo chứng trình ODP nhận đạo này

Tôi cảm ơn những lời khai trên là đúng sự thật, tôi không
kể khai gian dối

Ngày 30 tháng 10 năm 1989



Phan Thanh Đạt

Giấy xác nhận

- Cột đứng tên dưới đây là: Nguyễn Văn Cửu
Số quân 58/200227,
Cấp bậc: Chuẩn úy,
Đơn vị: Nguyên là Đại Đội Trưởng Đại Đội 3/33
Đã phò tá thuộc Tiểu khu hậu nghĩa,
Trần Trung Kính đơn xác nhận, Trưởng Bộ của
Thiên tá Trần Tấn Phúc, nguyên trước ngày
30/4/1975 - là sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa -
qua trình của Chiếu tá Trần Tấn Phúc Trung đoàn
Đội chế Độ Việt Nam Cộng Hòa
Thiên tá Trần Tấn Phúc Sĩ quan 66/20616
nhập ngũ là Sĩ quan Bộ Binh. Trần Tấn
Nguyễn tá Tiểu đoàn Trưởng Tiểu đoàn 317/Đã
phò tá - Tiểu đoàn Trưởng Tiểu đoàn 338/Đã phò tá
Thuộc Tiểu khu hậu nghĩa.
Học khoa: Bộ Binh Cao cấp năm 1974 -
- ngày 29/4/1975 trên đường rút quân từ địa
phương hậu nghĩa về Sài Gòn. anh phục vụ bị
Bao vây, anh đã tử sát chết tại ấp Bèo Sơn
và đã lập Hạng Địch tử, hậu nghĩa.
Ngày tôi làm giấy xác nhận này để có anh
là Lê Thị Hòa Sơn Sinh ngày 15/10/1948.
Tại địa phương, Long An, là là Sĩ quan Sĩ Xín - Sĩ
Tình cũ tại Hoa Kỳ, theo chương trình CDP
nhận tại đây,
Tôi xin cảm kết những lời nói chân thật là
đúng sự thật, tôi không hề biết gì về anh.

Đã xác nhận ngày 31/10/năm 1989

Lưu

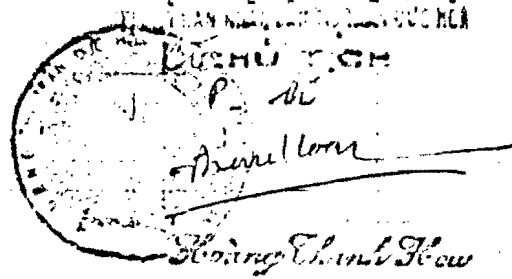
Nguyễn Văn Cửu

Kính chào chủ ký của 2 họ:

1/ phía Phan Anh

2/ phía Vũ Văn

cả hai họ đều là những người
đang ~~đang~~ làm việc tại phòng là ~~phòng~~ quan chức
đang là ông. Có thể



ĐỘI CÁN HUY
Tiểu Đoàn 337



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **300065845**

Họ tên **LÊ-THỊ-HOÀ-SEN**



Sinh ngày **15-01-1948**

Nguyên quán **Đức-hoà,**

Đức-hoà, Long-an.

Nơi thường trú **18A, Khu-4, Thị-
trần-Đ-hoà, Đức-hoà, Lg-An**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

nốt ruồi c, 3cm dưới
sau đuôi mắt trái.

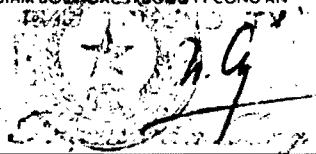


NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 29 tháng 09 năm 1978

KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Trên



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **300656288**

Họ tên **PHẦN TÀI TÀI**

Sinh ngày **1971**

Nguyên quán **TT Đức Hòa,**

Đức Hòa, Long An.

Nơi thường trú **23A Khu 1, Thị-
Trấn Đức Hòa, Đức Hòa, Long An.**

Dân tộc: **kinh**

Tôn giáo: **không**



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC ĐI HÌNH

Sẹo chạm 03cm trên sau
cánh mũi phải.



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 03 tháng 08 năm 1990

CHỖ ĐÓNG HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN



Trần Thành Lập

**NGƯỜI XỬ DỤNG THẺ TIẾP-TẾ
Q.T.V. CẦN BIẾT**

- 1) Thẻ này có tính cách cá nhân và người đứng tên chịu trách nhiệm gìn giữ.
- 2) Thẻ có giá trị trong năm, với tất cả CN/QTV, và không cấp bán phụ.
- 3) Muốn mua hàng tại Chi-nhánh và Quầy hàng nào, phải được kiểm nhận trước.
- 4) Hàng hóa QTV chỉ được nhượng cho quân nhân và gia đình quân nhân thuộc QLVNCH. Cấm nhượng lại hàng hoặc trao đổi hàng cho dân chúng.
- 5) Cấm bán thẻ này, đổi chác hay cầm thế.
- 6) Phải hoàn lại thẻ này cho Sĩ-quan Tài-chánh hoặc Phát ngân viên khi giải ngũ.
- 7) Nếu vi phạm các điều khoản trên, sẽ bị tước hớt vĩnh viễn thẻ Tiếp-tế và có thể bị truy-tử ra Tòa-án quân-sự.

THẺ TIẾP-TẾ QUÂN-TIỆP-VU

Số _____

Đơn-vị : TTM Phòng Công Sản đơn B

Họ và Tên : Trần Văn Phúc
Cấp bậc : Trung úy
Số quân : 136.106
Tên vợ : Lê Thị Hoa-Lên
Số con : 00

KBC. 4091 ngày 1-5-67

ĐƠN VỊ TRƯỞNG SQ TÀI-CHÁNH

Đại Tá LÊ-NGỌC-TRIỂN

Chỉ Huy Trưởng

Trung-Tam Huân-Luyện Quang-Trung

Đại Tá TRẦN-QUỐC-THƯ

Phạm-Mạng-Trưởng

THẺ TIẾP-TẾ QUÂN-TIỆP-VU

Số _____

Đơn-vị : Phòng Công Sản đơn B

Họ và tên : Trần Văn Phúc
Cấp bậc : Trung úy
Số quân : 136.106
Tên vợ : Lê Thị Hoa-Lên
Số con : 00

KBC. 4091 ngày 1-5-67

ĐƯƠNG SỰ SQ TÀI-CHÁNH

Đại Tá LÊ-NGỌC-TRIỂN

Chỉ Huy Trưởng

Trung-Tam Huân-Luyện Quang-Trung

Đại Tá TRẦN-QUỐC-THƯ

Phạm-Mạng-Trưởng

PHÂN THUỐC LÁ

THUỐC THƠM	1	2	3	4	5	6
	7	8	9	10	11	12
THUỐC ĐEN	1	2	3	4	5	6
	7	8	9	10	11	12

CƯỚC CHỦ : Mỗi tháng sau khi mua hàng, Chi-nhánh sẽ gạch bỏ một ô.

Được ghi mua hàng tại :

LOẠI HÀNG	1	2	3	4
VẢI	KBC.	ngày		
SỮA	QUẢN-LY	CN		
THUỐC THƠM				
THUỐC ĐEN				
ĐIỀU KIỆN				
CHỮ KÝ				

PHÂN THỰC PHẨM

MÓN HÀNG	T H Á N G											
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
GẠO												
SỮA												
ĐƯỜNG												
DẦU ĂN												
VẢI												

CƯỚC CHỦ : 1.

Mỗi tháng sau khi mua hàng, Chi-nhánh sẽ gạch bỏ một ô.

LỜI DẶN

- Sổ do Bộ Nội vụ ban hành, không có quan đơn vị nào được tự tiện sửa đổi mẫu sổ.
- Mỗi hộ gia đình lập hai sổ : một sổ do chủ hộ giữ, một sổ lưu tại cơ quan đăng ký hộ khẩu sổ tại.
- Chăm tẩy xóa, sửa chữa. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu, không ai được tự ghi nội dung sự việc đăng ký vào sổ.
- Nếu cả hộ gia đình chuyển đến nông thôn những nơi không lập sổ hộ khẩu gia đình hoặc đến tỉnh, thành phố, đạo khu khác thì công an cấp giấy chứng nhận chuyển đi tha lại sổ.
- Mất sổ phải báo ngay cho công an phường, xã, thị trấn sổ tại.
- Chăm giữ, bán hoặc cho mượn sổ.



Mẫu : NK 3a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TỈNH LONG AN

SỔ HỘ KHẨU

GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ IE HUY HOA PEN
Số nhà 03A Ngõ (hẻm)
Đường phố, xóm, ấp, bản Khu vực A
Phường, xã, thị trấn Độc Lập
Huyện, thị xã Độc Lập (A)

QUYỀN SỐ

20

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chuyên đến

Chuyên đến

Đang ở ngày... tháng... năm...

Đang ở ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Trưởng Công an

(Ký tên - đóng dấu)

(Ký tên - đóng dấu)

Chuyên đến

Chuyên đến

Đang ở ngày... tháng... năm...

Đang ở ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Trưởng Công an

(Ký tên - đóng dấu)

(Ký tên - đóng dấu)

THAY ĐỔI ĐỊNH CHỈ KHÁC

Nội dung

Nội dung

Ngày... tháng... năm...

Ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Trưởng Công an

(Ký tên - đóng dấu)

(Ký tên - đóng dấu)

Nội dung

Nội dung

Ngày... tháng... năm...

Ngày... tháng... năm...

Trưởng Công an

Trưởng Công an

(Ký tên - đóng dấu)

(Ký tên - đóng dấu)

Chủ hộ: _____

Số _____

Quan hệ với chủ hộ		8	9
Nội dung			
1- Họ và tên			
tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh			
3- Nơi sinh			
4- Nam hay Nữ			
5- Nguyên quán			
6- Dân tộc			
7- Tôn giáo			
8- Số giấy CMND			
9- Nghề nghiệp			
và nơi làm việc			
10- Chuyển đến:			
— ở đâu đến			
— Ngày đến			
11- Chuyển đi:			
— Đi đâu:			
— Ngày đi:			
Cơ quan ĐKKK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an Quận Huyện Ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên, cấp bậc)		

Chủ hộ: _____

Số _____

Quan hệ với chủ hộ		1	2
Nội dung			
1- Họ và tên		Chú. H. C.	Con
Tên thường gọi		C. T. H. Sen	TRẦN T. P. THUY?
2- Ngày tháng năm sinh		1948	1968
3- Nơi sinh		Hà Nội	T. 2 H.
4- Nam hay Nữ		Nữ	Nữ
5- Nguyên quán		Thanh Trì	Thanh Trì
6- Dân tộc		Kinh	Kinh
7- Tôn giáo		Không	Không
8- Số giấy CMND		300065845	300565583
9- Nghề nghiệp		Buôn bán	Thợ giúp gia đình
và nơi làm việc		T. 2 Hồ	
10- Chuyển đến:			
— ở đâu đến			
— Ngày đến			
11- Chuyển đi:			
— Đi đâu:			
— Ngày đi:			
Cơ quan ĐKKK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an Quận Huyện Ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên, cấp bậc)		

MIỀN - PH

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA
TỈNH HAY THÀNH - PHỐ
HUY-NHĨA

QUẬN: ĐỨC-HÒA

XÃ: ĐỨC-HÒA

Số hiệu: 77

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên, họ người chồng TRẦN - TÂN - PHƯỚC
nghề-nghiệp Quân-nhĩn
sinh ngày 2 tháng 11 năm 1.940
tại Quoten
cư-sở tại KBC. 4.091
tạm - trú tại
Tên, họ cha chồng TRẦN-VĂN-QUÂN (chết)
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ mẹ chồng NGUYỄN-THỊ-NGO (sống) 62 tuổi
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ người vợ LÊ-THỊ-THOẠI-SH
nghề-nghiệp Nhà cơ-sinh
sinh ngày 15 tháng 01 năm 1.948
tại Đức-Hòa
cư-sở tại Đức-Hòa
tạm-trú tại
Tên, họ cha vợ LÊ-VĂN-KHOA (sống) 55 tuổi
(Sống chết Phải ghi rõ)
Tên, họ mẹ vợ NGUYỄN-THỊ-LINH (chết)
(Sống chết phải ghi rõ)
— Ngày cưới Ngày 08 tháng 06 năm 1967
— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế XXXX
ngày XXXX tháng XXXX năm XXXX
tại XXXXXX

Trích y bản chính

Đức-Hòa ngày 08 tháng 06 năm 1967

XL TV.

Viên chức Hộ tịch

Trần Văn Tài-Quản,



Nguyễn Văn Quyền

CHỨNG THỰC

Chữ ký tên của người viết

Đức-Hòa ngày 8 tháng 6 năm 1967
TƯ QUẢN-TRƯỞNG
Phủ Quận-Trưởng



BỘ TƯ-PHÁP
Département de la Justice

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ H.G.R.Q. LONG AN

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)

TU-PHÁP NAM-PHẦN
Justice Judiciaire du Sud-Vietnam

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Đức Hòa (CHOLON)
(Extrait du registre des actes de naissance)

Lê-Cước : Nơi lễ tờ khai sanh (NAM-PHẦN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1948 SỐ HIỆU 4
(Année) (Acte N°)

Tên, họ đứa con út (Nom et prénom de l'enfant)	Do án số 43/ND/60 ngày 23-3-1960
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Tòa Hòa Giải Đông Quận Long-An đã
Sanh ngày nào (Date de naissance)	Truyền phán rằng : <u>Lê thị Hoa-Sen</u> ,
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	sanh ngày 15-1-1948 tại xã Đức Hòa
Tên họ cha (Nom et prénom du père)	(Long-An) con ngọai hôn của <u>Lê Văn</u>
Chú làm nghề gì. (Sa profession)	<u>Khoai và Nguyễn thị Ảnh</u> . Phán rằng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	án này thể và khai sanh cho <u>Lê thị</u>
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	<u>Hoa-Sen.- Cước Y</u> ,
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Long-An, ngày 4-9-1964
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Chánh Lục-Sự,
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang de femme mariée)	(ký tên và đóng dấu)

Chúng tôi, Lê Văn Tuấn
(Nous)

Chánh-án Toà H.G.R.Q. Long-An
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Ung Văn Thanh
(M.)

Chánh Lục-sự Toà-án sở tại.
(Chef de greffe du tribunal)

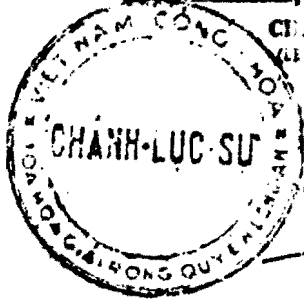
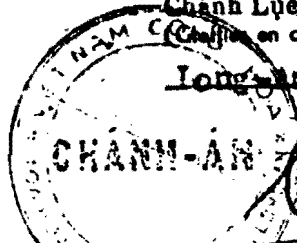
Long-An, ngày 27-9-1964

CHÁN-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),

Trích y bản chánh.
(Pour extrait conforme),

Long-An, ngày 27-9-1964

CHÁN LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF),



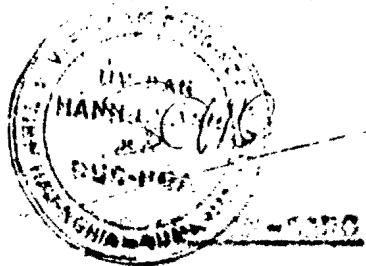
Giá (lần) 500
(Cost)
Biên-lai số: 14847
(Quittance N°)

KHAI SANH

MIỀN BẮC

Số hiệu: 720

Trích Tờ khai khai sinh năm 1968
 khai tại xã Quốc-Tôn,
 huyện Quốc-Tôn, tỉnh Hà-Nam,
 Ủy-Viện Hộ-Tịch.

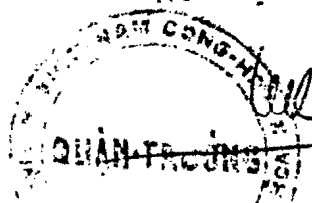


Tên, họ âu-nhi :	TRẦN-TRỊ PHƯƠNG-THUY (Song-tha)
Phái :	Nữ
sinh (Ngày, tháng, năm) :	Ngày hai mươi sáu, tháng ba, năm 1968
Tại :	Đức-Hòa
Cha (Tên họ) :	Trần-tấn-Phước
Tuổi :	Hai mươi bốn
Nghề :	Quân nhân
Cư trú tại :	H.B.C, L.QUY
Mẹ (Tên họ) :	Lô-thị Hoa-Dan
Tuổi :	Hai mươi
Nghề :	Nội-trợ
Cư trú tại :	Đức-Hòa
Vợ (Chánh hay thứ) :	Chánh
Người khai (Tên họ) :	Trần-tấn-Phước
Tuổi :	Hai mươi bốn
Nghề :	Quân nhân
Cư trú tại :	Đức-Hòa
Ngày khai :	28 tháng 03 năm 1968
Người làm chứng thứ nhất (Tên họ) :	Nguyễn-văn-Hà
Tuổi :	Sáu mươi lăm
Nghề :	Đuôn bán
Cư trú tại :	Đức-Hòa
Người làm chứng thứ nhì (Tên họ) :	Phan-hùng-Lanb
Tuổi :	Hai mươi ba
Nghề :	Đuôn bán
Cư trú tại :	Đức-Hòa

Lập tại Đức-Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 1968

Người khai: Trần-tấn-Phước (Cổ ký)
 Hộ-Lai: (Cổ ký)
 Nhận Chứng: Nguyễn-văn-Hà (Cổ ký), Phan-hùng-Lanb (Cổ ký)

CHỨNG-THẬT
 Chữ ký tên Ông... của
 Ủy Ban Hành-Chánh Xã...
 Đức-Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 1968.
 T. QUẢN-TRƯỞNG
 Đ. QUẢN-TRƯỞNG



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

XÃ Đức-Hòa

BẢN TRÍCH-LỤC

Tỉnh Nghệ-Anh

BỘ KHAI-SANH

Năm 1971

Số hiệu 742

Tên họ đầy đủ	<u>TRẦN-TẤN-TÀI. (SONG-THAI)</u>
Phái	<u>Nam</u>
Sinh (ngày, tháng, năm.)	<u>Ngày hai mươi ba, tháng mười, năm một nghìn chín trăm bảy mươi mốt.</u>
Tại	<u>Đức-Hòa, Nghệ-Anh.</u>
Cha (Tên, họ.)	<u>Trần-Tấn-Phước.</u>
Nghề	<u>Quản-Nhân.</u>
Cư-trú tại	<u>KBC.4506.</u>
Mẹ (Tên, họ.)	<u>Lê-Thị-Hoa-San.</u>
Nghề	<u>Quản-Nhân.</u>
Cư-trú tại	<u>Đức-Hòa.</u>
Vợ (Chánh hay thứ)	<u>Chánh.</u>

Nhận-thực chữ ký bên đây là của ông

Ủy Viên Hộ-Tịch xã Đức-Hòa

Đức-Hòa ngày 28 tháng 10 năm 1971

Xã Trưởng

Trích y bản chính

Đức-Hòa ngày 28 tháng 10 năm 1971

Ủy Viên Hộ-Tịch



Law

Nguyễn Văn Liên

Nguyễn Xuân Hùng

NGUYỄN- XUÂN-HÙNG

VIỆT NAM CỘNG HÒA
TỈNH ĐÀ NẴNG
QUẬN HOA
XÃ ĐỨC HOA
SỐ HIỆU : 694

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 12 tháng 11 năm 19 73

Tên họ đứa trẻ : TRAN - TAN - DANH .
Con trai hay con gái : Nam
Ngày sanh ngày sáu, tháng mười một, năm một ngàn chín trăm
Nơi sanh : Đức Hòa (Hải-Nghĩa) bảy mươi ba
Tên họ người cha : TRAN - TAN - PHUC
Tên họ người mẹ : LE - THI - HOA - SEN
Vợ chánh hay không có hôn thú : Chánh
Tên họ người đứng khai : TRAN - TAN - PHUC .

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Đức Hòa ngày 12 tháng 11 năm 19 73

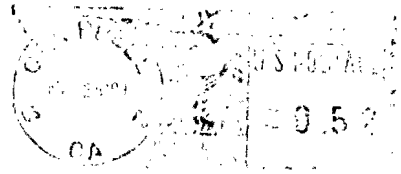
Xã Trưởng kiêm Hộ Tịch



LY - VAN - MANG

From : HOA.V. LE

SANJOSE, CA. 95117



To : Bà Katuc MINH THO

P.O. Box 5435 ARLINGTON

VA. 22205 - 0635.

JUN 04 1991

LE THI HOA SET
BROOKLYN NY NY 11219

APR 10 1990

Buffalo Bill Cody



Buffalo Bill Cody



TO KINH MINH THO
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS



VN 11219

Kính Gởi Bà Khúc Minh Thù !

Thưa Bà ! theo yêu cầu của bà gởi về Việt Nam chị
Lê Thị Hoa Sen có gởi đến bà một bì thư gồm có 1 lá
thư của chị và 1 tờ xác nhận của 2 Sĩ quan cải tạo
trên 3 năm về cái chết của Anh Trầm Tấn Phúc có sự
thủ tục của chánh quyền địa phương. Không biết quý hội
có nhận được chưa ? Tôi là một người ở VN quê ở (Long An)
gần nhà chị Lê Thị Hoa Sen nên biết rất rõ về sinh hoạt
của chị trong 14 năm qua mong quý hội lưu tâm giúp đỡ
cho gia đình chị ấy ; vì cái chết bất khuất của anh Phúc
nên mẹ con chị gặp nhiều khó khăn trong sinh kế,
học tập của xã hội hiện tại. Nếu quý hội của bà
cần thêm nhiều nhân chứng trong giới Sĩ quan cải tạo học
tập cải tạo thì chúng tôi sẽ tiếp tục gởi đến cho bà những
xác nhận thêm nữa. Vì đó là sự thật ở Đức Hòa ai
cũng biết. Kính mong bà lưu tâm giúp đỡ cho mẹ con
chị ấy. Kính chào bà Lưu Di VN qua Mỹ Ngày 8-10-89

Lưu Di

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

ODP IV :

DATE/NGÀY

A. BASIC IDENTIFICATION DATA / Lý lịch Căn Bản

1. NAME/Họ, tên: LÊ THỊ HOA SEN Sex/sex: NỮ
2. Other Names/Họ tên khác: Không
3. Date/Place of Birth, Ngày/Địa điểm sinh: 15.01.1948 ĐỨC HÒA, LONG AN.
4. Residence Address: 2 B. K.Ư. II. T.Đ. TH. Đ. H. H. Huyện Đức Hòa Tỉnh Long An.
5. Mailing Address: 2 B. K.Ư. II. T.Đ. TH. Đ. H. H. Huyện Đức Hòa, Long An. Địa chỉ thư từ: Việt Nam.
6. Current occupation: Nghề nghiệp hiện tại: Bán, bán nhỏ.

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME / Bà con cùng đi với tôi

Name/Họ - Tên	Date of Birth/Ngày tháng năm sinh	Place of Birth/Nơi sinh	Sex/Đái	M.S. Trans/gia đình	Relation Ship/Hệ thống gia đình
1. TRẦN THỊ PHƯƠNG THUY	26.03.1968	ĐỨC HÒA	NỮ	S	Con gái
2. TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	26.03.1968	ĐỨC HÒA	NỮ	S	Con gái
3. TRẦN TÂN TẬP	23.11.1971	ĐỨC HÒA	NAM	S	Con trai
4. TRẦN TÂN DANH	06.11.1973	ĐỨC HÒA	NAM	S	Con trai

C. RELATIVES OUTSIDE VIETNAM / Họ hàng ở ngoài quốc

1. Closest Relative in the U.S.

a. Name/Họ Tên: CAO THANH. VÂN

b. Relationship: Bạn
liên hệ gia đình

c. Address/Địa chỉ: SAN FRANCISCO CA. 94121

d. Date of Relative's Arrival in the U.S.: U.S.A.

2. Closest Relative in other foreign countries: Không

D. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead) Danh sách toàn thể gia đình:

1. Father/cha: LÊ VĂN KITUAI (S)
2. Mother/Mẹ: Nguyễn Thị ANH (C)
3. Spouse/chồng: TRẦN TÂN PHÚC, 1940. Triều tá Triều Đẩu Trùng Triều Đẩu 338 địa phương quân, T.Đ. CH. 1575 tại Hà Nội
4. former spouse: Không

5. Children : các con

1. Trần Thị Phóng Thuý 1968
2. Trần Thị Phóng Thảo 1968
3. Trần Tấn Tài 1971
4. Trần Tấn Danh 1975

6. Siblings / Anh chị em

E. Service

F. SERVICE WITH GVN or RVNAF By or YOUR SPOUSE

1. Name of Person Serving : TRẦN TẤN PHU
Họ tên người tham gia
2. Date. Ngày, Tháng, Năm : From : 1966 ^{Khoảng 12 SGTB/Tháng} To : 29.01.1975
3. Last Rank : Thiếu Tá : Serial Number : 60/130.106
4. Ministry / Office / Military Unit : Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 338 Đồn Pháo
Đồn Vị Bình Chánh quân, Tiểu khu Hậu Nghĩa.
5. Name of Supervisor / C.O. : Đại tá Tồn Thất Soạn
Họ tên Sĩ quan chỉ huy.

G. TRAINING OUTSIDE VIETNAM không có

H. Re-education of you or your spouse . không.

I. ANY ADDITIONAL REMARKS : Cần thêm.

- Công tôi đã từ từ cắt ngày 29.01.1975 tại Đồn Vị (Hậu Nghĩa). Năm đó này không biết đến chính phủ Mỹ, cần tiếp, cho phép tôi được tái định cư cùng với các tôi đến Mỹ.

- Đính kèm theo đây :

Những giấy tờ về gia đình
còn lại trước 30.01.1975

Signature / Ký tên

Date : 09.08.1989.

HSGV

Lê Thị Hoa Sen

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

SƠ YẾU LÝ LỊCH

I Quan hệ bản thân:

Họ và tên: Trần Thị Phương Thủy²
Ngày tháng năm sinh: 26. 3. 1968
Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam
Định độ văn hóa: 12/12.
Thành phần gia đình: Bản cổ nông
Quê quán: Chi trấn Đức Hòa - Long An,
Chỗ ở hiện nay: 2B Khu Vực II Chi trấn Đức Hòa - Long An

II Quan hệ gia đình:

① Họ và tên Cha: Trần Tấn Phúc (chết).

Ngày tháng năm sinh: 1940.

Quê 30. 4. 1975.

• Từ năm 1970 → 1971: Liên đới trưởng liên đới 3/36 địa phương quân

• Từ năm 1972 → 1973: Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 337.

Địa phương quân Tiểu Khu Hậu Nghĩa.

• Từ năm 1974 → 1975: Tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 338/

Địa phương quân Tiểu Khu Hậu Nghĩa - Học Khoa Tham mưu Cao cấp³

Ngày 29. 4. 1975:

Chết tại Bao Sơn Đức Lập - tỉnh Hậu Nghĩa, Cấp bậc Thiếu tá² Vũng Tàu.

② Họ và tên mẹ: Lê Thị Hoa San. Sinh năm 1948

• Quê 30. 4. 1975: Nôn trơ

• Sau 30. 4. 1975: Nôn trơ

③ Anh chị em ruột:

- Em: Trần Thị Phương Thảo² Sinh năm 1968

Quê 30. 4. 1975: Nôn nhỏ

Sau 30. 4. 1975: Học sinh

Hiện nay là Công nhân lâm nghiệp Lâm trường Tân Bình - Tây Ninh

- Em: Trần Tấn Tài. Sinh năm 1971

• Quê 30. 4. 1975: Nôn nhỏ

• Sau 30. 4. 1975: Học sinh

- Em: Trần Tấn Danh. Sinh năm 1973

• Quê 30. 4. 1975: Nôn nhỏ

Handwritten signature



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **30056553**

Họ tên **TRẦN THỊ PHƯƠNG THUY**



Sinh ngày **1968**

Nguyên quán **T2, Đức-Hòa,
Đức-Hòa, Long-An**

Nơi thường trú **21/B-T2-Đức-
Hòa, Đức-Hòa, Long-An**

Dân tộc: kinh Tôn giáo: không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

Sẹo chằm c/4 cm sau
mép trái

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 22 tháng 06 năm 1983

THAM MỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN



Chung
Nguyễn Văn Chấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~900556200~~



Họ tên: ~~TRẦN VĂN TÀI~~

Sinh ngày: ~~1971~~

Nguyên quán: ~~TT Đức Hòa~~

~~Đức Hòa, Long An~~

Nơi thường trú: ~~Khu 2 Bình - Th~~

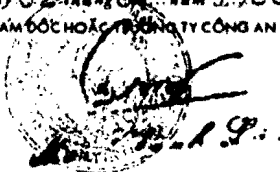
~~TT Đức Hòa, Đức Hòa, Long An~~

Dân tộc: kinh Tôn giáo: không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọo chẵn ở bên trên
sau cánh mũi phải

Ngày 02 tháng 02 năm 1986
K/ GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN



NGON TRỎ TRAI

NGON TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **300063843**

Họ tên: **LÊ-THỊ-HOÀ-SEN**

Sinh ngày: **15-01-1948**

Nguyên quán: **Đức-hoà,**

Đức-hoà, Long-an.

Nơi thường trú: **18A, Khu-4, Thị-
trần-Đ-hoà, Đức-hoà, Lg-An**

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

NGÓN TRỎ TRÁI

nốt ruồi c 3cm dưới
sau đuôi mắt trái.

NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 29 tháng 09 năm 1978

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

PHÒNG TUYÊN TRUYỀN

H. G

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC

SS 02529857



Tên

LÊ-THỊ-HOÀ-SUN

Ngày, nơi sinh

15-01-1948

Đức-Hòa, Long-An

Lê-Văn-Khoai

Nguyễn-Thị-Anh



Cấp chỉ

Bình-Thị 4 Đức-Hòa H.N

Dấu vết riêng: -Tấn nhang cách
2 dưới 1/3 khoé mắt phải.

Cao: 1 th 50

Nặng: 36 Kg

Chữ ký đường sự:

Nguyễn Hữu Tài
Đức-Hòa, ngày 16-07-1969
TRƯỞNG-TY C.S.Q.G

Nguyễn-Hữu-Tài
Quản-Trưởng C.S.Q.G

Nón trở mặt

Nón trở trái

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 290456668

Họ tên **TRẦN THỊ**

PHÚC HẠO

Sinh ngày **26-3-1968**

Nguyên quán **Thị trấn**

Đức Hòa, Long An.

Nơi thường trú **Tân Bình**

Tân Biên, Tây Ninh.



Dân tộc: kinh

Tôn giáo: không

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Đeo chấm c + cm t lên
sau mép trái.

Ngày 6 tháng 4 năm 1986

NGƯỜI CHẤM HOẶC CÔNG TY CÔNG AN



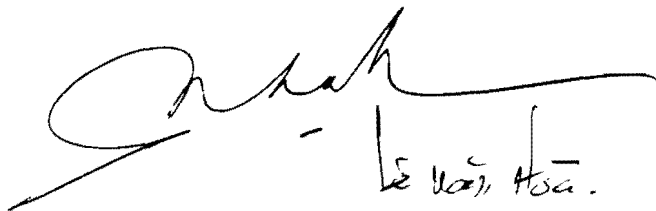
Nguyễn Văn Hùng

Nguyễn Văn Hùng



Chức Năng :

⊕ Amc Pencil và bút chì A sang 25.1.75
(⁴usio - 6usio tên
Số cơ HS IV : 233864 xác nhận).


Lê Văn Hòa.

8.8.1989



Trần Văn Phúc

Tiểu tá.

Sinh 6/126.106.

Tên VNCS 29.1.75

Số: 655

Loại G-3

(Giá định 3 con trở xuống)

THẺ QUÂN TIẾP VỤ

Nơi mua hàng: QH/QTV/TK.HN

HỌ VÀ TÊN: TRẦN-TÂN-PHÚC

CẤP BÁC: ĐẠI-UY/CLQ.

SỐ QUÂN: 60/136.106

ĐƠN VỊ: BCH/LĐ 3/58/ĐP.

TÊN VỢ: LÊ-THỊ-HOÀ-SEN

SỐ CON: 02

KBC 6857, ngày 23-7-71

ĐƠN VỊ: THIỀU-TA-NGUYỄN-TAT-ĐẠI-UY

LIÊN ĐỘI: TRƯỞNG-LĐ3/58

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

Loại G-3

(Giá định 3 con trở xuống)

THẺ QUÂN TIẾP VỤ

Nơi mua hàng: QH/QTV/TK.HN

HỌ VÀ TÊN: TRẦN-TÂN-PHÚC

CẤP BÁC: ĐẠI-UY/CLQ.

SỐ QUÂN: 60/136.106

ĐƠN VỊ: BCH/LĐ 3 /58 /ĐP.

TÊN VỢ: LÊ-THỊ-HOÀ-SEN

SỐ CON: 02

KBC 6857, ngày 23-7-71

ĐƠN VỊ: THIỀU-TA-NGUYỄN-TAT-ĐẠI-UY

LIÊN ĐỘI: TRƯỞNG-LĐ3/58

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

3/58/ĐP

NGƯỜI XỬ DỤNG THẺ QTV CẦN BIẾT

- 1- Thẻ này cấp phát cho cá nhân, thân nhân có tên trên thẻ có quyền sử dụng và chịu trách nhiệm.
- 2- Hàng hóa QTV chỉ được nhượng cho quân nhân chủ thẻ và gia đình sử dụng. Cần bán lại cho người khác.
- 3- Tuyệt đối cấm chuyển nhượng, đổi chác hay cầm thế này.
- 4- Thẻ có giá trị trọn nửa, nếu mất sẽ không được cấp phủ bán ngoài trừ trường hợp bất khả kháng được cấp chỉ huy đơn vị và nhà chức trách địa phương chứng nhận.
- 5- Phải hoàn lại thẻ này cho đơn vị khi giải ngũ hoặc chuyển chuyên.
- 6- Phiếu mua hàng (Ticket) chỉ do nhân viên kiểm soát thu khi bán hàng, khách hàng không được xé rời khỏi thẻ khi chưa mua hàng.
- 7- Nếu vi phạm các điều khoản trên, thẻ sẽ bị thu hồi vĩnh viễn.

SƯ 3
19-71QUANG
19-71THUOC LA
19-71ĐAU AN
19-71ĐÀ HOP
19-71LINH TINH
19-71

Mẫu QĐ-917A

01.12.70 QĐ-917 NGÀY 22.3.88)

NGƯỜI XỬ DỤNG THẺ TIẾP-TẾ
Q.T.V. CẦN BIẾT

THẺ TIẾP-TẾ QUÂN-TIỆP-VU

Số _____

Đơn-vị: TTM/Quang Trung Liên đoàn B

- 1) Thẻ này có tính cách cá nhân và người đứng tên chịu trách nhiệm gìn giữ.
- 2) Thẻ có giá trị trong năm, với tất cả CN/QTV, và không cấp bản phụ.
- 3) Muốn mua hàng tại Chi-nhánh và Quầy hàng nào, phải được kiểm nhận trước.
- 4) Hàng hóa QTV chỉ được nhượng cho quân nhân và gia đình quân nhân thuộc QLVNCH. Cấm nhượng lại hàng hoặc trao đổi hàng cho dân chúng.
- 5) Cấm bán thẻ này, đổi chác hay cầm thế.
- 6) Phải hoàn lại thẻ này cho Sĩ-quan Tài-chánh hoặc Phát ngân viên khi giải ngũ.
- 7) Nếu vi phạm các điều khoản trên, sẽ bị tước hồi vĩnh viễn thẻ Tiếp-tế và có thể bị truy-tố ra Tòa-án quân-sự.

Họ và Tên: Trần Văn Phúc
Cấp bậc: Trung úy
Số quân: 136.106
Tên vợ: Lê Thị Hoa-Lên
Số con: 00

KBC. 1091 ngày 1-5-1967

ĐƠN VỊ TRƯỞNG SQ TÀI-CHÁNH

Đại tá LÊ NGỌC-TRIỂN

Chiến khu Trưởng

Thị trấn Huân-Luyện Quang-Trung

TỔ TRẦN QUỐC THỦY

Tham mưu Trưởng

THẺ TIẾP-TẾ QUÂN-TIỆP-VU

Số _____

Đơn-vị: Quang Trung Liên đoàn B

Họ và tên: Trần Văn Phúc
Cấp bậc: Trung úy
Số quân: 136.106
Tên vợ: Lê Thị Hoa-Lên
Số con: 00

KBC. 1091 ngày 1-5-67

ĐƯƠNG SỰ SQ TÀI-CHÁNH

Đại tá LÊ NGỌC-TRIỂN

Chiến khu Trưởng

Thị trấn Huân-Luyện Quang-Trung

TỔ TRẦN QUỐC THỦY

Tham mưu Trưởng

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH.....HÀU NGHĨA.....
QUẬN.....ĐỨC HOÀ.....
XÃ.....ĐỨC HOÀ.....
SỐ HIỆU :.....694.....



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 12 tháng 11 năm 19 73

Tên họ đứa trẻ : TRẦN - TÂN - DINH

Con trai hay con gái : nam

Ngày sanh : ngày sáu, tháng mười một, năm một nghìn chín trăm

Nơi sanh : Đức Hòa (Hậu-Nghĩa) bảy mươi ba,

Tên họ người cha : TRẦN - TÂN - PHÚC

Tên họ người mẹ : LÊ - THỊ - HOA - SEN

Vợ chánh hay không có hôn thú : Chánh

Tên họ người đứng khai : TRẦN - TÂN - PHÚC

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Đức Hòa ngày 12 tháng 11 năm 19 73

Xã Trưởng kiêm Hộ Tịch



12 - VAN - HANG

BỘ TƯ-PHÁP
Département de la Justice

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ H.G.R.Q. LONG AN

CHÍNH-QUỐC-ĐOÀN
Cours Judiciaire du Sud-Vietnam

(GREFFE DU TRIBUNAL DE _____)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Đức Hòa (CHOLON)
(Extrait du registre des actes de naissance)

Lời-Cước : Mọi lẽ tờ khai sanh (NAM-PHÂN)
(Sud-Vietnam)

NĂM 1948 SỐ HIỆU 4
(Année) (Acte N°)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Do án số 43/ND/60 ngày 23-3-1960
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Tòa Hòa Giải Rộng Quyền Long-An đã
Sinh ngày nào (Date de naissance)	Truyền phán rằng : Lê thị Hoa-Sen,
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	sinh ngày 15-1-1948 tại xã Đức Hòa
Tên họ cha (Nom et prénom du père)	(Long-An) con ngoại hôn của Lê Văn
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Khoai và Nguyễn thị Ảnh. Phán rằng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	án này thế và khai sanh cho Lê thị
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Hoa-Sen.- Cước Y,
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Long-An, ngày 4-9-1964
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Chánh Lục-Sự,
Vợ chánh hay vợ thứ (Son rang de femme mariée)	(ký tên và đóng dấu)

Chúng tôi, Lê Văn Tuấn
(Nous)
Chánh-án Toà H.G.R.Q. Long-An
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông Ung Văn Thanh
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án ở tại.
(Greffier en chef du tribunal)

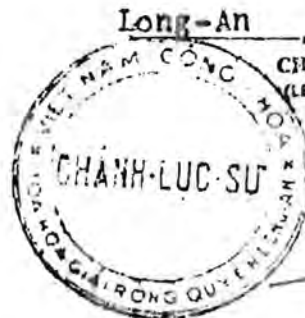
Long-An, ngày 27-9-1966

CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT),

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme),

Long-An, ngày 27-9-1966

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF),



Giá tiền: 5000
(Caoi)
Biên-lai số: 14847
(Quittance N°)

MIỀN - PH

VIỆT-NAM CÔNG-HÒA
TỈNH HAY THÀNH - PHỐ
HỒU-NHĨA

QUẬN: ĐỨC-HÒA
XÃ: ĐỨC-HÒA

Số hiệu: 77

TRÍCH-LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

Tên, họ người chồng..... **TRẦN - TÂN - PHÚC**
nghề-nghiệp..... **Quân-nhĩn**
sinh ngày..... **03**..... tháng..... **11**..... năm..... **1.940**
tại..... **Cholon**
cư-sở tại..... **KBC. 4.091**
tạm - trú tại.....
Tên, họ cha chồng..... **TRẦN-VĂN-QUẬN (chết)**
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ mẹ chồng..... **NGUYỄN-THỊ-NGO (sống) 62 tuổi**
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ người vợ..... **LÊ-THỊ-TRỊ-SEN**
nghề-nghiệp..... **Học-sinh**
sinh ngày..... **13**..... tháng..... **01**..... năm..... **1.948**
tại..... **Đức-Hoà**
cư-sở tại..... **Đức-Hoà**
tạm-trú tại.....
Tên, họ cha vợ..... **LÊ-VĂN-KHOA (sống) 55 tuổi**
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên, họ mẹ vợ..... **NGUYỄN-THỊ-THỊ (chết)**
(Sống chết phải ghi rõ)
— Ngày cưới..... **Ngày 08 tháng 06 năm 1967**
— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-kế..... **XXXX**
ngày..... **XXXX**..... tháng..... **XXXX**..... năm..... **XXXX**
tại..... **XXXXXX**

Trích y bản chính

Đức-Hoà..... ngày..... **08**..... tháng..... **06**..... năm..... **1967**

KT.V...... Viên-chức Hộ-tịch
Nguyễn Văn Tài-Chánh,



Nguyễn Văn Tài-Chánh

CHỨNG-THỰC
Chữ ký tên của nhân viên
Ủy-Ban Hộ-tịch
Đức-Hoà
8..... 6..... năm 1967
TỦ QUẢN-TƯ DƯNG
Phó Quận-Tư-lương



KHAI SANH

Số hiệu 220

Trích Y hộ Sinh Năm 1968
Lưu trữ tại Xã Đức-Hòa
Đức-Hòa, ngày 28.3.1968
Chủ-Tịch kiêm
Ủy-Viên Hội-Tịch.



Tên, họ lưu-nhì :	TRẦN-THỊ PHƯƠNG-THÚY (Song-tha)
Phối :	Nữ
Sinh (Ngày, tháng, năm)	Ngày hai mươi sáu, tháng ba, năm một nghìn chín trăm sáu mươi tám.
Tại :	Đức-Hòa
Cha (Tên họ) :	Trần-tân-Phúc
Tuổi :	Hai mươi tám
Nghề :	Quân nhân
Cư trú tại :	K.B.C, 4.091
Mẹ (Tên họ) :	Lô-thị Hoa-Son
Tuổi :	Hai mươi
Nghề :	Nội-trợ
Cư trú tại :	Đức-Hòa
Vợ (Chánh hay thứ) :	Chánh
Người khai (Tên họ) :	Trần-tân-Phúc
Tuổi :	Hai mươi tám
Nghề :	Quân nhân
Cư trú tại :	K.B.C, 4.091
Ngày khai :	28 tháng 03 năm 1968
Người làm chứng thứ nhất (Tên họ) :	Nguyễn-văn-Hà
Tuổi :	Ba mươi lăm
Nghề :	Buôn bán
Cư trú tại :	Đức-Hòa
Người làm chứng thứ hai (Tên họ) :	Phan-hằng-Sanh
Tuổi :	Hai mươi ba
Nghề :	Buôn bán
Cư trú tại :	Đức-Hòa

Lập tại Đức-Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 1968

Người Khai,
Trần-tân-Phúc
(Cổ ký)

Hộ-Lai,
(Cổ ký)

Nhân Chứng
Nguyễn-văn-Hà (Cổ ký)
Phan-hằng-Sanh (Cổ ký)

CHỨNG-THẬT

Chủ ký lên Đức-Hòa xã
Ủy Ban Hành-Chính Xã Đức-Hòa
Đức-Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 1968.
ỦY BAN HÀNH CHÍNH
PHÓ QUẢN-TRƯỞNG



LÊ-HOAN
Phó. Đốc-Sự

KHAI SANH

Số hiệu 221

TRÍCH Y ĐỒ SÁCH 8 X 19 10

Đức-Hòa, ngày 28 tháng 3 năm 1968

CHỖ-TỊCH ỨY-VIÊN HỘ

TỊCH



Tên, họ Âu-nhi: TRẦN-THỊ-THUẬN-TRẦN (ĐỨC-THAI)
 Phái: NỮ
 Sinh (Ngày, tháng, năm): Ngày hai mươi sáu tháng ba năm một nghìn chín trăm sáu mươi tám
 Tại: Đức-Hòa
 Cha (Tên họ): TRẦN-TÂN-PHÚC
 Tuổi: Hai mươi tám
 Nghề: Quản-lý
 Cư trú tại: K.Đ.C. 109A
 Mẹ (Tên họ): LÊ-THỊ-HOÀ-SEN
 Tuổi: Hai mươi
 Nghề: Hội trợ
 Cư trú tại: Đức-Hòa
 Vợ (Chánh hay thứ): Chánh
 Người khai (Tên họ): TRẦN-TÂN-PHÚC
 Tuổi: Hai mươi tám
 Nghề: Quản-lý
 Cư trú tại: K.Đ.C. 109A
 Ngày khai: 28 tháng 3 năm 1968
 Người làm chứng thứ nhất (Tên họ): NGUYỄN-VĂN-HÀ
 Tuổi: Ba mươi lăm
 Nghề: Buôn-bán
 Cư trú tại: Đức-Hòa
 Người làm chứng thứ nhì (Tên họ): PHAN-HÀNG-SANG
 Tuổi: Hai mươi ba
 Nghề: Buôn-bán
 Cư trú tại: Đức-Hòa

Lập tại ĐỨC-HÒA ngày 28 tháng 03 năm 1968

Người khai,

Hộ-Lai,

Nhân Chứng

TRẦN-TÂN-PHÚC

(có ký)

NGUYỄN-VĂN-HÀ (có ký)

(có ký)

PHAN-HÀNG-SANG (có ký)

CHỨNG-THẬT

Chữ ký tên Liền đây

Ủy Ban Hành-Chính Xã-Hội Đức-Hòa

Đức-Hòa, ngày 28 tháng 03 năm 1968

LIÊN-TRƯỜNG

PHÓ QUẢN-TRƯỞNG



LÊ-HOAN

Phó, Đức-Sự

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ TRƯỞNG-LỰC

XÃ Đức-Hòa

Tỉnh Hậu-Nghĩa

BỘ KHAI-SANH

Năm 1971

Số hiệu 742

Tên họ ấu nhi	<u>TRẦN-TẤN-TÀI. (SONG-THAT)</u>
Phái	<u>Nam</u>
Sinh	<u>Ngày hai mươi ba, tháng mười, năm một-</u> <u>ngàn chín trăm bảy mươi một.</u>
Tại	<u>Đức-Hòa, Hậu-Nghĩa.</u>
Cha	<u>Trần-Tấn-Phúc.</u>
Nghề	<u>Quân-Nhân.</u>
Cư-trú tại	<u>KBC.4506.</u>
Mẹ	<u>Lê-Thị-Hoa-Son.</u>
Nghề	<u>Buôn-Bán.</u>
Cư-trú tại	<u>Đức-Hòa</u>
Vợ	<u>Chánh.</u>

Nhận-thực chữ ký bên đây là của ông

Ủy Viên Hộ-Tịch xã Đức-Hòa

Đức-Hòa ngày 28 tháng 10 năm 1971

Xã Trưởng



Lưu

Chữ viết Lưu

Trích y bản chính

Đức-Hòa ngày 28 tháng 10 năm 1971

Ủy Viên Hộ-Tịch

Nguyễn Xuân Hùng

NGUYỄN XUÂN-HÙNG

From : Le Thi Hoa Sen
2B KVI Tsi Tran Dia Hoa
Tinh Long An, Viet Nam

ch/s

PAR AVION



To : Csi Kien Minh Th
PO. Box 5135 Arlington VA.
22205-0635
U.S.A.

SEP 06 1989

VAN THANH CAO

SAN FRANCISCO
CA 94121

USA



TO: Mrs. Phuc Minh Tho.

P.O BOX 5435, ARLINGTON.

VA 22205-0635.

USA

DEC 11 1989



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HÉP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Cố Vấn Đoàn
Advisory Committee

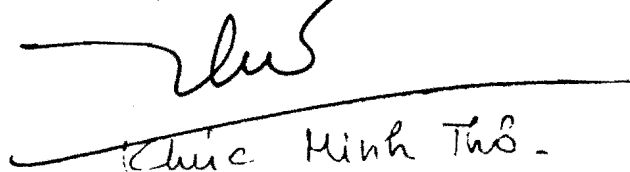
HÉP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN

Arlington, ngày 29.9.89

Thưa Bà,

Chúng tôi có nhận được thư Bà hỏi về việc xin định cư của Bà. Để có đầy đủ hồ sơ về chồng bà xin bà lập tờ chứng nhận có 2 người chứng là chồng bà đã từ từ khi Saigon thất thủ, và có thi thực nơ, phường xã - mà bà đang ở. Xin kính chào bà và chúc bà may mắn.

Kính thư


Khúc Minh Thổ.

GIẤY XÁC NHẬN

Tôi đứng tên dưới đây là PHAN THANH ĐẤT

Số quân 37/15268,

Cấp bậc: Thiếu tá

Đơn vị: Nguyên Tiểu đoàn trưởng 317 địa phương - Liên đoàn
phó Liên đoàn 937 địa phương, chi Khu phố Chi Khu Củ Chi,
tiêm chỉ huy trưởng lực lượng lãnh đạo chi Khu Củ Chi.
Trên đây để xác nhận trường hợp của
Thiếu tá Trần Tấn Phúc, nguyên trước 30.4.1975 là sĩ quan
Việt Nam Cộng Hòa.

Sau đây tôi xin tóm lược quá trình của thiếu tá
Trần Tấn Phúc từng thời gian phục vụ trong quân đội chế
đo Việt Nam Cộng Hòa

- Thiếu tá Trần Tấn Phúc số quân 60/136,106

- Nhập ngũ khóa 12 sĩ quan bộ binh Thủ Đức

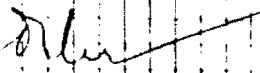
- Nguyên là Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 337 địa phương
Tiểu đoàn trưởng 338 địa phương thuộc Tiểu Khu Hậu Nghĩa
Hỏa Khẩu Bộ binh Cao Cấp năm 1974

- 29-4-1975 ^{thời điểm} hướng rút quân từ Tiểu Khu Hậu Nghĩa về
Saigon anh Phúc đã bị bao vây và bắt tại sát chái
tại ấp Bão Sen, xã Đức Lập, quận Đức Hòa, Hậu Nghĩa

Ngay từ lúc giấy xác nhận này về anh Lê
Lê thị Hoa Sơn same ngày 15-1-1948 tại Đức Hòa, Long An
để bổ túc hồ sơ tình cũ tại Hoa Kỳ theo Chương trình
ODP nhân đạo này

Tôi cam đoan những lời trên là đúng sự thật, tôi không
hề khai gian dối

Ngày 30 tháng 10 năm 1989



Phan Thanh Đất

- Giấy xác nhận.
Em chúng tôi hiện đây là: Nguyễn Văn Đức
Số quân 58/cao 324
Cấp bậc: Thiếu úy

Sơ nguyên là Đại Đội trưởng tại chi 3/337
Địa phương thuộc tiểu khu Hậu Nghĩa
Đã thông tin với các anh trưởng hợp của
Đội của ta: Trần Tấn Phúc nguyên trước ngày
30/4/75 là sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa
qua trình của Địch ta Trần Tấn Phúc trong quân
đội chỉ đồ Việt Nam Cộng Hòa.

Địch ta Trần Tấn Phúc số quân 60/136106
nhập được 12 sĩ quan Bô Bình đến Đức
Nguyễn là Địch trưởng Tiểu đoàn 338 địa
phương thuộc tiểu khu Hậu Nghĩa.

Học khóa Bô Bình các cấp năm 1974
Ngày 29-4-75 trên đường rút quân từ
tiểu khu Hậu Nghĩa về Sài Gòn anh Phúc bị
sao vây anh từ đất chết tại ấp Bàu Sen
xã Bàu Lấp, Huyện Đức Hòa tỉnh Hậu Nghĩa.

Nay tôi tạm giấy xác nhận này để cho
anh Lê Thị Hoa Sơn sanh ngày 15-1-48
tại Đức Hòa, Long An đi bộ lúc đó đã đến
đỉnh núi tại Hoa Kỳ theo chương trình O.D.P
nhận tại đây

Đôi x m cam kết lời khai trên đây
là đúng sự thật tôi không lời nào gian dối

Đức Hòa ngày 31/10/1989.

Chu

Nguyễn Văn Đức

xé nhón chữ ký của 2 ông
1/ phan thanh sơn
2/ Nguyễn Văn Tiến
Cứ việc 7/10/1984 và tiếp theo chết
của ông ~~Nguyễn Văn Tiến~~ Trần Văn Tiến là bị
đầu. chữ đó có là ông (có dấu)

04/11/1984
Kính gửi
Phan Văn
Tham/lon

Khi lập hồ chứng nhận
có 2 người chứng là
Đã tự từ khi Sài Gòn
tháo 'thủ'.